TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 275/2026/HS-ST
Ngày: 12 – 02 – 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thu Phương.

Thư ký phiên tòa: Ông Lại Văn Khoa – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Mùi - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai (thủ tục rút gọn) vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 185/2026/HSST ngày 06 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 231/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Đỗ Thanh P, sinh năm 2003; Nơi thường trú: X đường Đ, khu phố 41, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: X đường Đ, khu phố 41, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Cha: Đỗ Văn P, sinh năm 1950; Mẹ: Giang Thị Ngọc O, sinh năm 1980; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/12/2025 (có mặt).

- *Bị hại:* Mai Ngọc K, sinh năm 2000; (vắng mặt)

Địa chỉ: X đường B, Khu phố 15, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người bào chữa cho bị báo: Luật sư Dương Ngô Hưng – thuộc Công ty Luật TNHH Horizons Lawfirm – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Thanh P là nhân viên an ninh tại Khu dân cư và Công viên Phước Thiện, địa chỉ tại X đường P, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/12/2025, trong lúc làm nhiệm vụ trực an ninh tại sảnh tòa BE3, Khu dân cư và Công viên Phước Thiện, địa chỉ X đường P, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh, P đến quầy lễ tân để cắm sạc điện thoại, khi cúi xuống gầm bàn thì phát hiện 01 (một) túi xách kích thước ngang khoảng

25 cm, dài khoảng 20 cm, chất liệu da, hình bầu dục, màu tối, không có người trông coi nên đã kéo dây khóa túi xách ra và xem bên trong, sau đó kéo khóa lại và trả túi xách về vị trí ban đầu. Khoảng 12 giờ 35 phút cùng ngày, P quay lại quầy lễ tân để kiểm tra xem điện thoại có sạc được không thì vẫn thấy túi xách trên để vị trí cũ. Lúc này, nhận thấy không có người trông coi nên P lén lút mở khóa kéo túi xách và dùng tay phải thò vào bên trong phát hiện có 01 (một) phong bì chứa nhiều tờ tiền (không rõ mệnh giá). P rút một lần từ trong phong bì ra 05 (năm) tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng, tổng giá trị là 2.500.000 đồng rồi kéo khóa túi xách lại, bỏ số tiền trên vào cuốn sổ ca trực bảo vệ tòa nhà và cầm đi đến khu vực không có camera ở hòm thư của tòa nhà BE3 để cất số tiền trên vào túi áo phía trước rồi tiếp tục đi làm việc. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, chị Mai Ngọc K là nhân viên trực lễ tân sau khi nghỉ trưa quay lại quầy để làm việc và kiểm tra trong phong bì thì phát hiện bị mất số tiền 2.500.000 đồng.

Đến ngày 22/12/2025, P liên hệ với chị K thừa nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt số tiền 2.500.000 đồng và hoàn trả lại toàn bộ số tiền trên bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng vào số tài khoản 668xxxxxxx, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank), tên tài khoản MAI NGOC K của chị K.

Tại Cơ quan Công an, Đỗ Thanh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên (Bút lục: 03-04, 06-07, 11-12, 15, 56-57).

Xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể Đỗ Thanh P, kết quả: Âm tính với ma túy (Bút lục: 44).

* Thu giữ, tạm giữ, tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: 01 (một) USB có nội dung liên quan đến vụ án (lưu theo hồ sơ).

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 22/12/2025, Đỗ Thanh P đã trả lại số tiền 2.500.000 đồng cho chị Mai Ngọc K nên chị K viết đơn xin bãi nại và không có yêu cầu gì thêm (Bút lục: 42-43, 48).

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 03/CT-VKSKV2 ngày 06/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đỗ Thanh P về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 và 2025.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đỗ Thanh P về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025, xử phạt bị cáo Đỗ Thanh P từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản".

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Thanh P đều thành khẩn khai báo, không có ý kiến bào chữa, tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa của bị cáo trình bày: Bị cáo đã từng tham gia và hoàn thành xong nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ theo Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 27/05/2024 của Ủy ban nhân dân phường L. Xem xét các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Tòa án chấp nhận cho bị cáo hưởng án treo như bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo Đỗ Thanh P nói lời sau cùng: Bị cáo biết tội, đã ăn năn hối hận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị hại vắng mặt tại phiên tòa. Xét việc bị hại vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị hại.

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, qua xét hỏi bị cáo Đỗ Thanh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 35 phút ngày 20/12/2025, tại sảnh tòa BE3, Khu dân cư và Công viên Phước Thiện, Đỗ Thanh P lợi dụng túi xách không có người trông coi tại quầy lễ tân, P đã lén lút chiếm đoạt số tiền 2.500.000 đồng của chị Mai Ngọc K. Ngày 22/12/2025, P thừa nhận hành vi và hoàn trả đầy đủ số tiền đã chiếm đoạt.

Hành vi của Đỗ Thanh P đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và 2025. Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Đỗ Thanh P về tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, hoàn trả toàn bộ số tiền chiếm đoạt được cho bị hại. Ngoài ra, tại phiên tòa, bị cáo trình bày đã tham gia và hoàn thành xong nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ theo Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 27/05/2024 của Ủy ban nhân dân phường L. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hình phạt đối với bị cáo:

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, gây mất trật tự trị an, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là cần thiết. Tuy nhiên, bị cáo có nơi cư trú ổn định, nhân thân tốt và tích cực phối hợp với cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy việc áp dụng hình phạt tù nhưng được hưởng án treo đối với bị cáo Đỗ Thanh P cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 (sửa đổi bổ sung năm 2022 và 2025) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Đỗ Thanh P đã hoàn trả lại toàn bộ số tiền trên bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng vào số tài khoản 668xxxxxxx, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank), tên tài khoản MAI NGOC K. Chị K đã viết đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Nên Tòa án ghi nhận ý kiến của bị hại.

[7]. Về vật chứng vụ án: 01 (một) USB có nội dung liên quan đến vụ án. Xét thấy đây là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Thanh P nên cần lưu hồ sơ vụ án.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thanh P phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thanh P 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/02/2026).

Giao bị cáo Đỗ Thanh P cho Ủy ban nhân dân phường L, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Đỗ Thanh P được hưởng án treo mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Đỗ Thanh P phải chấp hành hình phạt tù của bản án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình năm 2015;

- Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) USB có nội dung liên quan đến vụ án.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đỗ Thanh P phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Kv.2 – TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng PV06, PC10 - Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN –
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thu Phương